TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày: 28-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Đào Quang Khuyến**.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đoàn Thị Chuyền**.
Ông **Triệu Duy Tỏi**.

- Thư ký phiên toà: Ông **Bùi Hoàng Anh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương *tham gia phiên toà*: Bà Trần Thị Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh năm 1988, tại Hải Dương; Nơi cư trú: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân Q (Tên gọi khác: Nguyễn Văn Q) và bà Lại Thị Đ (đã chết); tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2014/HSST ngày 25/9/2014 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố C, tỉnh Hải Dương) xử phạt 08 năm 03 tháng tù về tội Cướp tài sản (chấp hành xong bản án ngày 08/3/2021).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2021 đến 08/4/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, *có mặt*.

**** Người làm chứng***:
1/ Anh **Vũ Văn H** - sinh năm 1991,
2/ Anh **Nguyễn Văn S** - sinh năm 1966,
Nơi cư trú đều ở: thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương.
(*Anh H, anh S đều vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 05/4/2021, tại khu vực trước cổng Công ty G thuộc thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương, lực lượng Công an huyện Thanh Miện kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thành T có hành vi cất giấu trái phép 02 gói nilon màu trắng, trong chứa chất rắn dạng tinh

thể màu trắng trong túi quần bên phải đang mặc trên người. Quá trình điều tra, T khai nhận, sáng cùng ngày, T đi chơi ở khu vực gần Hồ MS, thuộc địa phận thành phố C, tỉnh Hải Dương, gặp người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi hỏi mua được 02 gói ma túy đá bọc ngoài bằng nilon màu trắng với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đón xe taxi đi đến địa bàn huyện T chơi. T đi đến khu vực trước cổng Công ty G thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện T xuống xe vào quán ven đường ngồi uống nước thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Miện kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số 182/KLGĐ-PC09 ngày 06/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Thành T gửi đến giám định có khối lượng 0,193 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,136 gam ma túy, loại Methamphetamine và 02 vỏ túi nilon màu trắng.

Tại Bản cáo trạng số 29/VKS-HS ngày 10-5-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố Nguyễn Thành T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Xử phạt bị cáo từ 14 tháng tù đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ số ma tuý hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Luật phí và lệ phí. Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Thành T thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thanh Miện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Thành

T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 05/4/2021, tại khu vực trước cổng Công ty G thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thành T có hành vi cất giấu trái phép 0,193 gam ma túy, loại Methamphetamine trong túi quần bên phải đang mặc trên người với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo Nguyễn Thành T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là hành vi trái pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi đã phạm, bị cáo có bố đẻ là Nguyễn Xuân Q được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì, Ba và Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2014/HSST ngày 25/9/2014 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương (nay là thành phố C, tỉnh Hải Dương); Xử phạt 08 năm 03 tháng tù về tội Cướp tài sản, chấp hành xong bản án ngày 08/3/2021, bị cáo chưa được xóa án tích, không lấy làm bài học, tu dưỡng rèn luyện bản thân nay lại tiếp tục phạm tội lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ ảnh hưởng chính sức khỏe, kinh tế gia đình mà còn có nguy cơ làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây tâm lý lo lắng đối với nhân dân địa phương. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng với bị cáo mức hình phạt tù tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ và vỏ bao bì của mẫu vật gửi giám định không có giá trị, được tổ chức giám định hoàn lại sau khi giám định xong cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T **14** (*Mười bốn*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 05/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 0,136 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định và 02 vỏ túi nilon cùng 01 phong bì thư màu trắng, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau khi giám định xong.

(vật chứng có đặc điểm ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/5/2021.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Thanh Miện;
- CQ THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Quang Khuyến